

Số: 380/NQ-HĐND

Thanh Hóa, ngày 06 tháng 12 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc chấp thuận danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đợt 3, năm 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA  
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 14**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 về việc quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; Thông tư số 24/2019/TT-BTNMT ngày 31 tháng 12 năm 2019 về việc sửa đổi và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành, liên tịch ban hành của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Xét Tờ trình số 219/TTr-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đợt 3, năm 2020; Báo cáo số 626/BC-HĐND ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra dự thảo Nghị quyết về việc chấp thuận danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và quyết định*

chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đợt 3, năm 2020, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Chấp thuận bổ sung danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đợt 3, năm 2020; cụ thể như sau:

1. Chấp thuận 61 công trình, dự án phải thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh, với diện tích là 1.047,038 ha.

*(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)*

2. Cho phép chuyển mục đích đất trồng lúa để thực hiện 56 công trình, dự án với diện tích là 84,238 ha; chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ để thực hiện 02 công trình, dự án, với diện tích là 11,01 ha.

*(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)*

3. Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện 15 công trình, dự án trên địa bàn tỉnh với diện tích là 73,05 ha (trong đó: rừng sản xuất là 70,15 ha; rừng phòng hộ là 2,9 ha).

*(Chi tiết tại Phụ lục III kèm theo)*

**Điều 2.** Chấp thuận điều chỉnh 02 dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận danh mục dự án thu hồi đất, cụ thể:

1. Điều chỉnh diện tích thu hồi đất của dự án Đường nối thành phố Thanh Hóa với Cảng hàng không Thọ Xuân, đoạn từ đường tỉnh 514 đến đường vào Cảng hàng không Thọ Xuân (quy mô dự án 101,54 ha, trong đó hiện trạng đã có 35 ha) với diện tích 66,54 ha, tại các xã: Thọ Sơn, Thọ Tiến, Hợp Lý, Hợp Tiến, Hợp Thành, Hợp Thắng, Vân Sơn, Đồng Lợi, Khuyến Nông, huyện Triệu Sơn đã được Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận thu hồi đất tại Nghị quyết số 230/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 thành diện tích thu hồi đất của 02 dự án, như sau:

(1) Dự án Đường nối thành phố Thanh Hóa với cảng Hàng không Thọ Xuân, đoạn từ Cầu Nỏ Hèn đến đường tỉnh 514; diện tích thu hồi đất 45,41 ha (đất lúa 19,04 ha, đất khác 26,37 ha), tại các xã Đồng Lợi, Khuyến Nông, Nông Trường, Thái Hòa, Vân Sơn, An Nông, Hợp Thắng, Hợp Thành, huyện Triệu Sơn.

(2) Dự án Đường nối thành phố Thanh Hóa với Cảng hàng không Thọ Xuân, đoạn từ đường tỉnh 514 đến đường vào Cảng hàng không Thọ Xuân; diện tích thu hồi đất 21,130 ha, tại các xã Hợp Thành, Hợp Tiến, Hợp Lý, Thọ Tiến, Thọ Sơn, huyện Triệu Sơn.

2. Điều chỉnh giảm diện tích và bổ sung tên xã thuộc dự án Đường nối cảng hàng không Thọ Xuân đoạn từ cầu Nỏ Hèn đến đường tỉnh 514 tại Nghị quyết số 279/NQ-HĐND ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể:

Tại Nghị quyết số 279/NQ-HĐND ngày 16 tháng 6 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh, dự án Đường nối cảng hàng không Thọ Xuân đoạn từ cầu Nỏ Hèn đến đường tỉnh 514 có diện tích 45,5 ha (đất lúa 40 ha, đất khác 5,5 ha) nay điều chỉnh lại thành: Đường nối cảng hàng không Thọ Xuân đoạn từ cầu Nỏ Hèn đến đường tỉnh 514 tại Thái Hòa, huyện Triệu Sơn với diện tích 7,28 ha (đất lúa 7,28 ha).

**Điều 3.** Chưa chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ và chưa quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sản xuất với các dự án cụ thể sau:

1. Chưa chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ của 14 công trình, dự án với diện tích đất lúa chuyển mục đích sử dụng là 5,33 ha; đất rừng phòng hộ là 0,13 ha.

*(Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo)*

2. Chưa quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sản xuất của 01 công trình, dự án (Khai thác đất san lấp tại xã Trượng Sơn, huyện Nông Cống) với diện tích 3,25 ha rừng sản xuất.

*(Chi tiết tại Phụ lục V kèm theo)*

**Điều 4.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết này, tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo đúng quy định hiện hành của pháp luật, đảm bảo hiệu quả sử dụng đất.

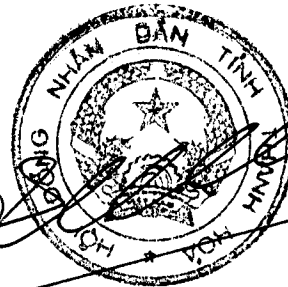
**Điều 5.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa khóa XVII, kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4, Điều 5;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT, Giao thông Vận tải;
- TTr HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

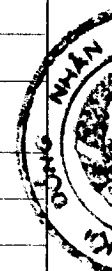


**Đỗ Trọng Hưng**

**PHỤ LỤC SỐ I:**  
**DANH MỤC BỔ SUNG CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA ĐỢT 3, NĂM 2020**

(Kèm theo Nghị quyết số 380/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hoá)

TT	Tên dự án, công trình	Chủ đầu tư	Xã, phường, thị trấn	Huyện, thị xã, thành phố	Tổng diện tích (ha)	Các loại đất cần thu hồi (ha)				Ghi chú
						LUA	RSX	RPH	Các loại đất khác	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
61	<b>TỔNG CỘNG</b>				1.047,038	209,871	119,963	204,453	512,855	
<b>I</b>	<b>Dự án khu dân cư đô thị</b>				23,440	16,040			7,400	
1	Dự án khu dân cư phía Tây bệnh viện	Lựa chọn nhà đầu tư	TT Thường Xuân	Thường Xuân	6,050	2,020			4,030	
2	Khu dân cư mới TT Lang Chánh	Lựa chọn nhà đầu tư	TT Lang Chánh	Lang Chánh	9,000	8,500			0,500	
3	Khu dân cư phía Đông Nam thị trấn Phong Sơn	Lựa chọn nhà đầu tư	TT Cẩm Thủy	Cẩm Thủy	8,390	5,520			2,870	
<b>II</b>	<b>Dự án khu dân cư nông thôn</b>				827,573	70,289	116,293	204,453	436,538	
1	Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu Trung tâm hành chính xã Yên Dương, huyện Hà Trung	UBND huyện Hà Trung	xã Yên Dương	Hà Trung	9,890	9,890				
2	Điểm dân cư nông thôn, thôn 5 xã Đông Minh	UBND Xã Đông Minh	Xã Đông Minh	Đông Sơn	3,800	3,800				
3	Điểm dân cư nông thôn, thôn 3, thôn 4	UBND Xã Đông Minh	Xã Đông Minh		1,600	1,600				
4	Khu dân cư khu đô thị mới Hải Vân	Lựa chọn nhà đầu tư	Thị trấn Bến Sung (xã Hải Vân cũ)	Như Thanh	17,260	17,260				
5	Dự án Khu dân cư, tái định cư Đồng Nhè, Đồng Bình và Đồng Ao, xã Quảng Minh, thành phố Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	Xã Quảng Minh	Thành phố Sầm Sơn	1,900	1,500			0,400	
6	Khu dân cư Mỹ Hưng	Lựa chọn nhà đầu tư	Xã Nga Yên, xã Nga Thanh và thị trấn Nga Sơn	huyện Nga Sơn	25,308	5,512			19,796	
7	Dự án tái định cư tại xã Đồng Tiến để thực hiện dự án đường Trung tâm thành phố Thanh Hóa nối với đường từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi khu kinh tế Nghi Sơn	UBND huyện Triệu Sơn	Xã Đồng Tiến	Triệu Sơn	3,000	3,000				
8	Dự án tái định cư tại xã Vân Sơn để thực hiện dự án đường Trung tâm thành phố Thanh Hóa nối với đường từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi khu kinh tế Nghi Sơn (Quy mô dự án 7,72 ha, đề nghị thu hồi là 2, 0 ha)	UBND huyện Triệu Sơn	Xã Vân Sơn	Triệu Sơn	2,000	2,000				



1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
9	Dự án tái định cư và đầu tư quyền sử dụng đất tại xã Thọ Sơn để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình đường nối thành phố Thanh Hóa với Cảng hàng không Thọ Xuân, đoạn từ đường 514 đến đường vào Cảng hàng không Thọ Xuân	UBND huyện Triệu Sơn	Xã Thọ Sơn	Triệu Sơn	2,200	2,200				
10	Dự án tái định cư tại xã Hợp Thành để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình đường nối thành phố Thanh Hóa với Cảng hàng không Thọ Xuân, đoạn từ đường 514 đến đường vào Cảng hàng không Thọ Xuân và dự án Đường nối thành phố Thanh Hóa với Cảng hàng không Thọ Xuân đoạn từ cầu Nô Hên đến đường tỉnh 514 (Quy mô dự án 7,0 ha, đề nghị thu hồi trong năm 2020 là 2,0 ha)	UBND huyện Triệu Sơn	Xã Hợp Thành	Triệu Sơn	2,000	2,000				
11	Khu đô thị du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và vui chơi cao cấp Bến En	Công ty cổ phần Tập đoàn Mặt trời	Thị trấn Bến Sung, Xuân Thái, Hải Long	Như Thanh	753,415	19,027	116,293	204,453	413,642	
12	Dự án Khu dân cư, tái định cư Đồng Su, xã Quảng Minh, thành phố Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	Xã Quảng Minh		5,200	2,500			2,700	
<b>III</b>	<b>Dự án hạ tầng giao thông</b>				<b>52,722</b>	<b>30,500</b>	<b>2,700</b>		<b>19,522</b>	
1	Đường nối thành phố Thanh Hóa với Cảng hàng không Thọ Xuân, đoạn từ đường 514 đến đường vào Cảng hàng không Thọ Xuân	Sở Giao thông Vận tải	Xã Hợp Thành, Hợp Tiến, Hợp lý, Thọ Tiến, Thọ Sơn	Triệu Sơn	18,470	8,200	2,700		7,570	
2	Đường giao thông xã Thái Hòa	UBND xã Thái Hòa	Xã Thái Hòa	Triệu Sơn	0,367	0,367				
3	Quốc lộ 1A nối Quốc lộ Dự án Cải tạo, nâng cấp đường giao thông tuyến Quốc lộ 1A nối Quốc lộ 217 kéo dài, huyện Hà Trung	UBND huyện Hà Trung	Xã Yên Sơn	Hà Trung	0,720	0,020			0,700	
4	Đường giao thông nối Quốc lộ 217 với Quốc lộ 45 và Quốc lộ 47	Sở Giao thông Vận tải	Xã Định Tăng	Yên Định	0,254				0,254	
			Xã Trường Xuân, Xuân Hồng, Thọ Lộc, Nam Giang, Xuân Phong	Thọ Xuân	14,690	7,180			7,510	
			Xã Thiệu Ngọc	Thiệu Hóa	10,381	8,333			2,048	
			Xã Thọ Ngọc, Thọ Cường	Triệu Sơn	7,490	6,050			1,440	
5	Dự án Đường giao thông từ Quốc lộ 217 vào khu tái định cư xã Hà Lĩnh phục vụ dự án Xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam đoạn qua huyện Hà Trung	UBND xã Hà Lĩnh	Xã Hà Lĩnh	Hà Trung	0,350	0,350				
<b>IV</b>	<b>Dự án đất công trình thủy lợi, cấp nước</b>				<b>2,715</b>	<b>1,220</b>	<b>0,270</b>		<b>1,225</b>	

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Xây dựng đường ống thoát nước thải thuộc dự án Chăn nuôi bò sữa và chế biến sữa tập trung quy mô công nghiệp tại xã Yên Mỹ	Công ty TNHH 2TV UDCN&TP sữa Yên Mỹ	Xã Yên Mỹ	Nông Cống	0,595				0,595	
2	Dự án Sửa chữa, nâng cấp Hồ Ngọc Re xã Hóa Quý, huyện Như Xuân thuộc dự án Nâng cao an toàn đập (WB8), do ngân hàng thế giới tài trợ của Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình NN và PTNT Thanh Hóa	Ban QLDA các công trình Nông nghiệp và PTNT	Xã Hóa Quý	Như Xuân	0,910	0,010	0,270		0,630	
3	Dự án Kênh mương tưới tiêu phục vụ GPMB dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư xã Hà Lĩnh, huyện Hà Trung để phục vụ dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn – Quốc lộ 47 thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía đông giai đoạn 2017-2020	UBND huyện Hà Trung	Xã Hà Lĩnh	Hà Trung	0,740	0,740				
4	Dự án Đầu tư tu bổ, nâng cấp đê điều năm 2020 tỉnh Thanh Hóa; hạng mục: Xây dựng công mới thay thế Cống Tây tại K10+263 đê tả Sông Lèn	Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa	Xã Yên Sơn	Hà Trung	0,470	0,470				
<b>V</b>	<b>Dự án đất khu công nghiệp</b>				<b>3,561</b>	<b>1,668</b>			<b>1,995</b>	
1	Nhà máy sản xuất, chế biến hàng thủ công mỹ nghệ và nông sản xuất khẩu	Công ty TNHH Tư Thành	KCN Đình Hương - Tây Bắc Ga	Tp Thanh Hóa	0,490	0,310			0,180	
2	Trồng cây xanh cách ly và dịch vụ công nghiệp	Công ty TNHH xây dựng - môi trường Trường Thi	KCN Đình Hương - Tây Bắc Ga	Tp Thanh Hóa	1,215	0,231			0,984	
3	Nhà xưởng sản xuất vật liệu trang trí nội ngoại thất	Công ty cổ phần Xây dựng và Phát triển Quang Minh		Tp Thanh Hóa	0,395	0,199			0,196	
4	Nhà xưởng sản xuất các sản phẩm ống gió, inox và thiết bị phụ trợ	Công ty Cổ phần Thiết bị công nghệ Y tế Việt		Tp Thanh Hóa	0,500	0,422			0,180	
5	Nhà xưởng gia công, sản xuất nội ngoại thất nhà tiền chế	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Phương Hoàng		Tp Thanh Hóa	0,961	0,506			0,455	
<b>VI</b>	<b>Dự án văn hóa, thể dục thể thao</b>				<b>18,310</b>	<b>8,568</b>			<b>9,742</b>	
1	TT văn hóa thể dục, thể thao xã Thọ Dân	UBND xã Thọ Dân	Xã Thọ Dân	Triệu Sơn	0,700	0,700				
2	Nhà văn Hóa thôn Trung Liệt, xã Trường Trung	UBND xã Trường Trung	Xã Trường Trung	Nông Cống	0,150				0,150	
3	Nhà văn hóa thôn Yên Quả 1, xã Trung Thành	UBND xã Trung Thành	Xã Trung Thành	Nông Cống	0,280	0,280				



1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
4	Khu thể dục - thể thao huyện Triệu Sơn	UBND huyện Triệu Sơn	TT Triệu Sơn	Triệu Sơn	6,680	5,500			1,180	
5	Dự án Khu lưu niệm đồng bào, cán bộ, chiến sỹ và học sinh Miền Nam tập kết ra Bắc tại phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	Phường Quảng Tiến	TP, Sầm Sơn	10,500	2,088			8,412	
<b>XII</b>	<b>Dự án đất nghĩa trang, nghĩa địa</b>				<b>13,080</b>	<b>8,160</b>			<b>4,922</b>	
1	Mở rộng khuôn viên nghĩa địa	UBND xã Hoàng Giang	Xã Hoàng Giang	Hoàng Hóa	0,750	0,750				
2	Mở rộng khuôn viên nghĩa địa	UBND xã Hoàng Phú	Xã Hoàng Phú	Hoàng Hóa	0,500	0,450			0,050	
3	Mở rộng nghĩa địa	UBND xã Hoàng Quý	Xã Hoàng Quý	Hoàng Hóa	0,800	0,800				
4	Mở rộng đất nghĩa trang	UBND xã Hoàng Quý	Xã Hoàng Quý	Hoàng Hóa	0,730	0,730				
5	Mở rộng nghĩa địa xã	UBND xã Hoàng Thái	Xã Hoàng Thái	Hoàng Hóa	1,800	1,800				
6	Xây dựng khu cát táng mới	UBND xã Hoàng Thịnh	Xã Hoàng Thịnh	Hoàng Hóa	1,200	1,200				
7	Mở rộng nghĩa trang nhân dân	UBND xã Hoàng Lộc	Xã Hoàng Lộc	Hoàng Hóa	1,700				1,700	
8	Mở rộng nghĩa trang số 1 và nghĩa trang số 2	UBND xã Hoàng Lưu	Xã Hoàng Lưu	Hoàng Hóa	0,790	0,440			0,350	
9	Mở rộng đất nghĩa địa thôn Cẩm Trung, Bội Trung; Trung Hòa	UBND xã Hoàng Tân	Xã Hoàng Tân	Hoàng Hóa	0,850				0,850	
10	Mở rộng nghĩa địa Hồng Đô	UBND xã Hoàng Ngọc	Xã Hoàng Ngọc	Hoàng Hóa	1,900				1,900	
11	Mở rộng nghĩa địa Cồn Chăn	UBND xã Hoàng Phụ	Xã Hoàng Phụ	Hoàng Hóa	0,540	0,540				
12	Mở rộng khuôn viên nghĩa địa	UBND xã Hoàng Trường	Xã Hoàng Trường	Hoàng Hóa	1,520	1,450			0,072	
<b>XIII</b>	<b>Dự án đất cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo</b>				<b>1,050</b>	<b>0,120</b>			<b>0,930</b>	
1	Phục dựng đền thờ Thái bảo thờ Quận công Cao Tư	UBND TT Bút Sơn	TT Bút Sơn	Hoàng Hóa	0,380				0,380	
2	Mở rộng di tích đền thờ Đức Thánh Đờn	UBND xã Hoàng Thịnh	Xã Hoàng Thịnh	Hoàng Hóa	0,120	0,120				
3	Mở rộng khuôn viên di tích nhà thờ Nguyễn Quỳnh	UBND xã Hoàng Lộc	Xã Hoàng Lộc	Hoàng Hóa	0,050				0,050	
4	Xây dựng, khôi phục di tích đình Làng Phụng Ngô	UBND xã Hoàng Lưu	Xã Hoàng Lưu	Hoàng Hóa	0,500				0,500	
<b>IX</b>	<b>Dự án đất năng lượng</b>				<b>1,567</b>	<b>1,250</b>			<b>0,317</b>	

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Di dời, dịch chuyển và nâng cao 15 công trình đường điện liên quan đến GPMB tuyến đường Cao tốc Bắc - Nam	UBND huyện Nông Cống	Xã Công Liêm, Minh Nghĩa, Vạn Thiện, Trường Minh, Công Chính, Thăng Thọ, Tân Khang, Tân Phúc, Tế Lợi, Trung Chính, Trung Thành, Yên Mỹ	Nông Cống	0,850	0,550			0,300	
2	Đường điện 35kV - dự án chăn nuôi bò sữa và chế biến sữa tập trung quy mô công nghiệp tại xã Yên Mỹ	Công ty TNHH 2TV UĐCNCNN & TP sữa Yên Mỹ	Xã Yên Mỹ	Nông Cống	0,017				0,017	
3	Dự án xuất tuyến 110kV sau TBA 220 kV Sầm Sơn	Tổng Công ty Điện lực miền Bắc	Xã Quảng Hùng, xã Quảng Minh	TP. Sầm Sơn	0,700	0,700				
<b>X</b>	<b>Công trình, dự án đất bãi thải, xử lý chất thải</b>					<b>0,240</b>	<b>0,040</b>		<b>0,200</b>	
1	Bãi trung chuyển rác thải thôn Trung Ngoại	UBND xã Hoàng Yên	Xã Hoàng Yên	Hoàng Hóa	0,200				0,200	
2	Bãi trung chuyển rác thải tập trung	UBND xã Hoàng Đông	Xã Hoàng Đông	Hoàng Hóa	0,040	0,040				
<b>XI</b>	<b>Đất cơ sở y tế</b>					<b>0,280</b>	<b>0,280</b>			
1	Xây dựng Trạm Y tế xã Thăng Bình	Ban QLDA Đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và CN Thanh Hóa; UBND xã Thăng Bình là chủ đầu tư về giải phóng mặt bằng	Xã Thăng Bình	Nông Cống	0,280	0,280				
<b>XII</b>	<b>Đất trụ sở cơ quan, công trình sự nghiệp</b>					<b>0,700</b>		<b>0,700</b>		
1	Trạm Kiểm lâm bán Phông	Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên	Xã Bát Mọt	Thường Xuân	0,300		0,300			
2	Trạm Kiểm lâm bán Khong		Xã Yên Nhân		0,400	0,400				
<b>XII</b>	<b>Dự án đất cụm công nghiệp</b>					<b>101,800</b>	<b>71,736</b>		<b>30,064</b>	
1	Cụm công nghiệp Tư Sy	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Hoàng Long	Xã Nga Bạch, Nga Thanh, Nga Nhân	Nga Sơn	15,000	7,200			7,800	
2	Cụm công nghiệp Nham Thạch	Công ty Cổ phần Thủy sản VINATOM	Xã Thạch Quảng	Quảng Xương	16,800				16,800	
3	Cụm công nghiệp Hợp Thắng	Công ty TNHH Đầu tư Trường Đại Lộc	Xã Hợp Thắng, Văn Sơn	Triệu Sơn	70,000	64,536			5,464	



**PHỤ LỤC SỐ II:**  
**DANH MỤC DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA ĐỢT 3, NĂM 2020**

(Kèm theo Nghị quyết số 380/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hoá)

TT	Tên dự án, công trình	Chủ đầu tư	Xã, phường, thị trấn	Huyện, thị xã, thành phố	Diện tích đất sử dụng (ha)					Ghi chú
					Tổng diện tích (ha)	Trong đó				
						Đất trồng lúa	Rừng sản xuất	Đất rừng phòng hộ	Các loại đất khác	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
56	<b>TỔNG CỘNG</b>				205,846	84,238	2,970	11,010	108,091	
<b>I</b>	<b>Dự án khu dân cư nông thôn</b>				<b>39,440</b>	<b>32,617</b>			<b>6,823</b>	
1	Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu Trung tâm hành chính xã Yên Dương, huyện Hà Trung	UBND huyện Hà Trung	Xã Yên Dương	Hà Trung	9,89	9,89				
2	Khu dân cư Trung tâm văn hóa thể thao huyện Hà Trung	UBND huyện Hà Trung	Xã Hà Bình	Hà Trung	13,25	9,53			3,72	
3	Dự án Khu dân cư, tái định cư Đồng Nhè, Đồng Bình và Đồng Ao, xã Quảng Minh, thành phố Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	Xã Quảng Minh	Thành phố Sầm Sơn	1,90	1,50			0,40	
4	Dự án Khu dân cư, tái định cư Đồng Su, xã Quảng Minh, thành phố Sầm Sơn				5,20	2,50			2,70	
5	Dự án tái định cư tại xã Đồng Tiến để thực hiện dự án đường Trung tâm thành phố Thanh Hóa nối với đường từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi khu kinh tế Nghi Sơn	UBND huyện Triệu Sơn	Xã Đồng Tiến	Triệu Sơn	3,00	3,00				
6	Dự án tái định cư tại xã Vân Sơn để thực hiện dự án đường Trung tâm thành phố Thanh Hóa nối với đường từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi khu kinh tế Nghi Sơn (Quy mô dự án 7,72 ha, đề nghị thu hồi là 2,0 ha)	UBND huyện Triệu Sơn	Xã Vân Sơn	Triệu Sơn	2,00	2,00				
7	Dự án tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất tại xã Thọ Sơn để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình đường nối thành phố Thanh Hóa với Cảng hàng không Thọ Xuân, đoạn từ đường 514 đến đường vào Cảng hàng không Thọ Xuân	UBND huyện Triệu Sơn	Xã Thọ Sơn	Triệu Sơn	2,20	2,20				



1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
8	Dự án tái định cư tại xã Hợp Thành để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình đường nối thành phố Thanh Hóa với Cảng hàng không Thọ Xuân, đoạn từ đường 514 đến đường vào Cảng hàng không Thọ Xuân và dự án Đường nối thành phố Thanh Hóa với Cảng hàng không Thọ Xuân đoạn từ cầu Nỏ Hén đến đường tỉnh 514 (Quy mô dự án 7,0 ha, đề nghị thu hồi trong năm 2020 là 2, 0 ha)	UBND huyện Triệu Sơn	Xã Hợp Thành	Triệu Sơn	2,00	2,00				
<b>II</b>	<b>Dự án hạ tầng giao thông</b>				<b>19,907</b>	<b>8,937</b>	<b>2,700</b>		<b>8,270</b>	
1	Đường nối thành phố Thanh Hóa với Cảng hàng không Thọ Xuân, đoạn từ đường 514 đến đường vào Cảng hàng không Thọ Xuân	Sở Giao thông Vận tải	Xã Hợp Thành, Hợp Tiến, Hợp lý, Thọ Tiến, Thọ Sơn	Triệu Sơn	18,47	8,2	2,7		7,57	
2	Đường giao thông xã Thái Hòa	UBND xã Thái Hòa	Xã Thái Hòa	Triệu Sơn	0,367	0,367				
3	Dự án Cải tạo, nâng cấp đường giao thông tuyến Quốc lộ 1A nối Quốc lộ 217 kéo dài, huyện Hà Trung	UBND huyện Hà Trung	Xã Yên Sơn	Hà Trung	0,72	0,02			0,7	
4	Dự án Đường giao thông từ Quốc lộ 217 vào khu tái định cư xã Hà Lĩnh phục vụ dự án Xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam đoạn qua huyện Hà Trung	Ủy ban nhân dân xã Hà Lĩnh	Xã Hà Lĩnh	Hà Trung	0,35	0,35				
<b>III</b>	<b>Dự án đất công trình thủy lợi, cấp nước</b>				<b>23,460</b>	<b>1,220</b>	<b>0,270</b>	<b>2,910</b>	<b>19,060</b>	
1	Dự án Kênh mương tưới tiêu phục vụ GPMB dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư xã Hà Lĩnh, huyện Hà Trung để phục vụ dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Mai Sơn - Quốc lộ 47 thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía đông giai đoạn 2017-2020	UBND huyện Hà Trung	Xã Hà Lĩnh	Hà Trung	0,74	0,74				
2	Dự án Sửa chữa, nâng cấp Hồ Ngọc Re xã Hóa Quý, huyện Như Xuân thuộc dự án Nâng cao an toàn đập (WB8), do ngân hàng thế giới tài trợ của Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình NN và PTNT Thanh Hóa	Ban QLDA các công trình Nông nghiệp và PTNT	Xã Hóa Quý	Như Xuân	0,91	0,01	0,27		0,63	

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
3	Đầu tư tu bổ, nâng cấp đê điều năm 2020 tỉnh Thanh Hóa. Hạng mục: Xây dựng cống mới thay thế Cống Tây tại K10+263 đê tả Sông Lèn	Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa	Xã Yên Sơn	Hà Trung	0,47	0,47				
4	Dự án cải tạo, nâng cấp hồ Ná Hiêng, xã Thanh Quân, huyện Như Xuân	UBND huyện Như Xuân	Xã Thanh Quân	Như Xuân	21,34			2,91	18,43	
<b>IV</b>	<b>Dự án Khu công nghiệp</b>				<b>3,561</b>	<b>1,668</b>			<b>1,995</b>	
1	Nhà máy sản xuất, chế biến hàng thủ công mỹ nghệ và nông sản xuất khẩu	Công ty TNHH Tư Thành	KCN Đình Hương - Tây Bắc Ga	Tp Thanh Hóa	0,49	0,31			0,18	
2	Trồng cây xanh cách ly và dịch vụ công nghiệp	Công ty TNHH xây dựng - môi trường Trường Thi		Tp Thanh Hóa	1,215	0,231			0,984	
3	Nhà xưởng sản xuất vật liệu trang trí nội ngoại thất	Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Quang Minh		Tp Thanh Hóa	0,395	0,199			0,196	
4	Nhà xưởng sản xuất các sản phẩm ống gió, inox và thiết bị phụ trợ	Công ty Cổ phần Thiết bị công nghệ Y tế Việt		Tp Thanh Hóa	0,5	0,422			0,18	
5	Nhà xưởng gia công, sản xuất nội ngoại thất nhà tiền chế	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Phụng Hoàng		Tp Thanh Hóa	0,961	0,506			0,455	
<b>V</b>	<b>Dự án văn hóa, thể dục thể thao</b>				<b>18,164</b>	<b>8,572</b>			<b>9,592</b>	
1	TT văn hóa thể dục, thể thao xã Thọ Dân	UBND xã Thọ Dân	Xã Thọ Dân	Triệu Sơn	0,7	0,7				
2	Nhà văn hóa thôn Yên Quả 1, xã Trung Thành	UBND xã Trung Thành	Xã Trung Thành	Nông Cống	0,284	0,284				
3	Khu thể dục - thể thao huyện Triệu Sơn	UBND huyện Triệu Sơn	TT Triệu Sơn	Triệu Sơn	6,68	5,50			1,18	
4	Dự án Khu lưu niệm đồng bào, cán bộ, chiến sỹ và học sinh Miền Nam tập kết ra Bắc tại phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn	UBND thành phố Sầm Sơn	Pường Quảng Tiến	Thành phố Sầm Sơn	10,5	2,088			8,412	
<b>VI</b>	<b>Dự án đất nghĩa trang, nghĩa địa</b>				<b>7,844</b>	<b>7,722</b>			<b>0,122</b>	
1	Mở rộng khuôn viên nghĩa địa	UBND xã Hoàng Giang	Xã Hoàng Giang	Hoàng Hóa	0,75	0,75				
2	Mở rộng khuôn viên nghĩa địa	UBND xã Hoàng Phú	Xã Hoàng Phú	Hoàng Hóa	0,5	0,45			0,05	
3	Mở rộng nghĩa địa	UBND xã Hoàng Quý	Xã Hoàng Quý	Hoàng Hóa	0,8	0,8				



1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
4	Mở rộng đất nghĩa trang	UBND xã Hoàng Quý	Xã Hoàng Quý	Hoàng Hóa	0,73	0,73				
5	Mở rộng nghĩa địa xã	UBND xã Hoàng Thái	Xã Hoàng Thái	Hoàng Hóa	1,8	1,8				
6	Xây dựng khu cát táng mới	UBND xã Hoàng Thịnh	Xã Hoàng Thịnh	Hoàng Hóa	1,2	1,2				
7	Mở rộng nghĩa địa Cồn Chăn	UBND xã Hoàng Phụ	Xã Hoàng Phụ	Hoàng Hóa	0,54	0,54				
8	Mở rộng khuôn viên nghĩa địa	UBND xã Hoàng Trường	Xã Hoàng Trường	Hoàng Hóa	1,524	1,452			0,072	
<b>VII</b>	<b>Dự án đất cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo</b>				<b>0,120</b>	<b>0,120</b>				
1	Mở rộng di tích đền thờ Đức Thánh Đồn	UBND xã Hoàng Thịnh	Xã Hoàng Thịnh	Hoàng Hóa	0,12	0,12				
<b>XIII</b>	<b>Dự án đất năng lượng</b>				<b>1,550</b>	<b>1,250</b>			<b>0,300</b>	
1	Di dời, dịch chuyển và nâng cao 15 công trình đường điện liên quan đến GPMB tuyến đường Cao tốc Bắc - Nam	UBND huyện Nông Cống	Xã Công Liêm, Minh Nghĩa, Vạn Thiện, Trường Minh, Công Chính, Thăng Thọ, Tân Khang, Tân Phúc, Tế Lợi, Trung Chính, Trung Thành, Yên Mỹ	Nông Cống	0,85	0,55			0,3	
2	Dự án xuất tuyến 110kV sau TBA 220kV Sầm Sơn	Tổng Công ty Điện lực miền Bắc	Xã Quảng Hùng, xã Quảng Minh	Thành phố Sầm Sơn	0,7	0,7				
<b>IX</b>	<b>Công trình, dự án đất bãi thải, xử lý chất thải</b>				<b>0,04</b>	<b>0,4</b>				
1	Bãi trung chuyển rác thải tập trung	UBND xã Hoàng Đông	Xã Hoàng Đông	Hoàng Hóa	0,04	0,4				
<b>X</b>	<b>Đất cơ sở y tế</b>				<b>0,280</b>	<b>0,280</b>				
1	Xây dựng Trạm y tế xã Thăng Bình	Ban QLDA Đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp Thanh Hóa. UBND xã Thăng Bình chủ đầu tư về giải phóng mặt bằng	Xã Thăng Bình	Nông Cống	0,28	0,28				
<b>XI</b>	<b>Dự án Cụm công nghiệp</b>				<b>15,00</b>	<b>7,20</b>			<b>7,80</b>	

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Cụm công nghiệp Tư Sy	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Hoàng Long	Xã Nga Bạch, Nga Thanh, Nga Nhân	Nga Sơn	15,00	7,2			7,8	
<b>XII</b>	<b>Dự án sản xuất phi nông nghiệp, thương mại dịch vụ, trang trại tổng hợp</b>				<b>76,480</b>	<b>14,252</b>			<b>8,100</b>	<b>54,129</b>
1	Nhà máy may Đông Yên	Công ty TNHH Vận tải và Thương mại Thực Hằng	Xã Đông Yên	Đông Sơn	2,5	2,5				
2	Khu trưng bày, giới thiệu các loại sản phẩm về miền Thăng Long	Hợp tác xã dịch vụ sản xuất miền gạo Thăng Long	Xã Thăng Long	Nông Cống	0,21	0,21				
3	Xây dựng nhà kho, khu bảo quản và mua sắm thiết bị phục vụ sơ chế bảo quản nông sản	Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Thăng Long	Xã Thăng Long	Nông Cống	0,24	0,24				
4	Dự án mở Nhà máy may H&H Vina Green	Công ty TNHH May H&H Vina Green	Thị trấn Thường Xuân, Ngọc Phụng	Thường Xuân	3,984	0,870			3,114	
5	Cửa hàng xăng dầu tại xã Mỹ Tân	Công ty TNHH Sản xuất kinh doanh thương mại Lộc An	Xã Mỹ Tân	Ngọc Lặc	0,2	0,2				
6	Khu dịch vụ thương mại tổng hợp và dịch vụ thể thao cộng đồng	Công ty Cổ phần xây lắp Hoàng Thạch	Xã Thành Tân	Thạch Thành	0,96	0,96				
7	Khu sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng	Công ty TNHH Thương mại Xuân Thành Phát	Xã Định Hưng	Yên Định	0,495	0,491			0,004	
8	Đầu tư, quản lý, kinh doanh khai thác chợ Vòm	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Thương mại Tuấn Minh	Xã Thiệu Khánh	Thiệu Hóa	1,162	1,106			0,057	
9	Xưởng gia công cộng cụ phục vụ sản xuất tổng hợp Tuấn Văn	Công ty TNHH Sơn Tuấn Văn	TT Tân Phong	Quảng Xương	0,43	0,414			0,016	
10	Khu sản xuất các sản phẩm đồ trang sức cao cấp tại xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương	Công ty TNHH Trang sức mỹ ký Phương Nam	TT Tiên Trang	Quảng Xương	0,880	0,364			0,516	
11	Xưởng sản xuất hàng may mặc Phúc Linh	Công ty TNHH May Phúc Linh	Xã Định Bình	Yên Định	0,660	0,630			0,030	
12	Trang trại nông nghiệp công nghệ cao - 4A	Công ty TNHH Việt Phương	TT Tân Phong	Quảng Xương	5,600	2,800			2,800	

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
13	Trung tâm khai thác vận chuyên (HUB2) phục vụ thông tin liên lạc khu vực phía Tây tỉnh Thanh Hóa	Bưu điện tỉnh Thanh Hóa	TT Phong Sơn (xã Cẩm Phong cũ)	Cẩm Thủy	0,700	0,700				
14	Nhà máy chế biến nông sản xuất khẩu Thủy Tiên	Công ty Cổ phần Thương mại Thủy Nguyên	Xã Thành Tâm	Thạch Thành	1,588	1,573			0,015	
15	Khu khách sạn nhà hàng Tuấn Linh	Công ty cổ phần Đầu tư xây dựng và Thương mại Tuấn Linh	Xã Hoàng Trường	Hoàng Hóa	1,366	0,990			0,376	
16	Cửa hàng xăng dầu và khu thương mại tổng hợp Miền Tây	Công ty TNHH Xăng dầu Miền Tây Thanh	Xã Thiệu Vận	Thiệu Hóa	0,204	0,204			0,000	
17	Dự án Trồng cây ăn quả cam, bưởi, ôi, bơ công nghệ cao tại xã Thành Vân (nay là thị trấn Vân Du), xã Thành Tân, huyện Thạch Thành	Công ty TNHH Xây dựng Quyền Anh	Xã Thành Vân (nay là thị trấn Vân Du), xã Thành Tân	Thạch Thành	55,300			8,100	47,200	

PHỤ LỤC SỐ III:

DANH MỤC BỔ SUNG CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN QUYẾT ĐỊNH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA ĐỢT 3 NĂM 2020

(Kèm theo Nghị quyết số 389/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hoá)

TT	Hạng mục	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng (đến cấp xã)	Cấp huyện	Diện tích rừng chuyển mục đích (ha)	Đối tượng rừng (ha)			Ghi chú
						RSX	RPH	RDD	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
15	<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>73,050</b>	<b>70,150</b>	<b>2,900</b>	<b>0,000</b>	
1	Dự án số 1, Tổ hợp hóa chất Đức Giang Nghi Sơn	Công ty TNHH MTV Đức Giang Nghi Sơn	Xã Tân Trường	Thị xã Nghi Sơn	1,270	1,270			
2	Dự án Tiêu úng vùng III	Ban QL Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 3 -Bộ Nông nghiệp và PTNT	Xã Công Liêm	Nông Cống	11,840	11,840			
3	Cây cà gai leo công nghệ cao Cán Khê	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và dịch vụ Tân Tín Đạt	Xã Cán Khê	Như Thanh	4,990	4,990			
4	Dự án Sửa chữa, nâng cấp Hồ Ngọc Re xã Hóa Quý, huyện Như Xuân thuộc dự án Nâng cao an toàn đập (WB8), do ngân hàng thế giới tài trợ của Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình NN và PTNT Thanh Hóa	Ban QLDA Đầu tư xây dựng các công trình NN và PTNT Thanh Hóa	Xã Hóa Quý	Như Xuân	0,270	0,270			
5	Khu phức hợp thể thao xã Thọ Tiến thuộc công trình: Trung tâm văn hóa thể thao kết hợp đất ở xen cư tại thôn 4 xã Thọ Tiến của UBND xã Thọ Tiến, huyện Triệu Sơn	UBND xã Thọ Tiến, huyện Triệu Sơn	Xã Thọ Tiến	Triệu Sơn	2,000	2,000			
6	Dự án cải tạo, nâng cấp hồ Ná Hiếng, xã Thanh Quân, huyện Như Xuân	UBND huyện Như Xuân	Xã Thanh Quân	Như Xuân	2,900	0,000	2,900		
7	Dự án trang trại chăn nuôi lợn chất lượng cao tại xã Thanh Sơn, huyện Như Xuân	Công ty Cổ phần Đầu tư Quốc tế ASEAN	Xã Thanh Sơn	Như Xuân	4,400	4,400			

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
8	Khu bến xe thị trấn Lang Chánh	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và thương mại Sơn Vũ	TT Lang Chánh	Lang Chánh	0,180	0,180			
9	Trạm Kiểm lâm bản Phổng	Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên	Xã Bát Mọt	Thường Xuân	0,300	0,300			
10	Trạm Kiểm lâm bản Khong		Xã Yên Nhân		0,400	0,400			
11	Đường nối thành phố Thanh Hóa với Cảng hàng không Thọ Xuân, đoạn từ đường 514 đến đường vào Cảng hàng không Thọ Xuân	Sở Giao thông Vận tải	Xã Hợp Thành, Hợp Tiến, Hợp lý, Thọ Tiến, Thọ Sơn	Triệu Sơn	2,7	2,7			
12	Dự án Trồng cây ăn quả cam, bưởi, ôi, bơ công nghệ cao tại xã Thành Vân (nay là thị trấn Vân Du), xã Thành Tân, huyện Thạch Thành	Công ty TNHH Xây dựng Quyền Anh	Xã Thành Vân (nay là thị trấn Vân Du), xã Thành Tân	Thạch Thành	14,55	14,55			
13	Nhà máy xi măng Đại Dương (Nhà máy xi măng Đại Dương 1 và Nhà máy xi măng Đại Dương 2)	Công ty Cổ phần xi măng Đại Dương	Xã Tân Trường	Thị xã Nghi Sơn	22,15	22,15			
14	Khai thác mỏ đá Bazan làm vật liệu xây dựng thông thường	Công ty TNHH Khai thác và xây dựng Quyết Thắng	Xã Hà Bình	Hà Trung	2,6	2,6			
15	Khai thác mỏ đá Spilit làm vật liệu xây dựng thông thường	Công ty TNHH Sản xuất và Xây dựng Phúc Thịnh	Xã Hà Bình	Hà Trung	2,5	2,5			





PHỤ LỤC SỐ IV:

**DANH MỤC DỰ ÁN CHƯA CHO PHÉP CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA ĐỢT 3 NĂM 2020**

(Kèm theo Nghị quyết số 380/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hoá)

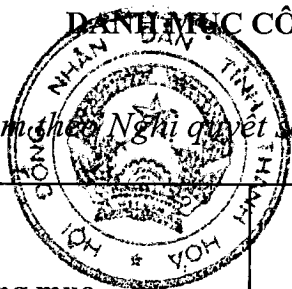
TT	Tên dự án, công trình	Chủ đầu tư	Xã, phường, thị trấn	Huyện, thị xã, thành phố	Diện tích đất sử dụng (ha)				Ghi chú	
					Tổng diện tích (ha)	Trong đó				
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Rừng sản xuất		Các loại đất khác
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	<b>TỔNG</b>				<b>8,488</b>	<b>5,330</b>	<b>0,130</b>	<b>0,000</b>	<b>3,028</b>	
*	Dự án sản xuất phi nông nghiệp, thương mại dịch vụ, trang trại tổng hợp				8,488	5,330	0,130		3,028	
1	Kinh doanh nhà nghỉ, nhà hàng và dịch vụ thương mại tổng hợp tại xã Hoàng Lộc của ông Lê Viết Lương	Hộ kinh doanh Lê Viết Lương	Xã Hoàng Lộc	Hoàng Hóa	0,48	0,48				Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án chưa đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 32, Luật Đầu tư. Giao UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng, UBND huyện hướng dẫn thực hiện theo đúng quy định của pháp luật hiện hành
2	Kinh doanh nhà nghỉ, nhà hàng, karaoke, dịch vụ thương mại tổng hợp và trang trại trồng cây ăn quả, nuôi trồng thủy sản	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Tới	Xã Hoàng Thái	Hoàng Hóa	0,42	0,42				Như trên
3	Kinh doanh nhà nghỉ, nhà hàng karaoke, dịch vụ thương mại tổng hợp và trồng cây ăn quả	Hộ kinh doanh Lê Xuân Thịnh	Xã Hoàng Thái	Hoàng Hóa	0,42	0,38			0,04	Như trên
4	Sản xuất rau an toàn kết hợp kinh doanh dịch vụ thương mại	Hộ kinh doanh Thiều Đình Kế	Xã Hoàng Thắng	Hoàng Hóa	0,49	0,24			0,25	Như trên
5	Sản xuất rau an toàn kết hợp kinh doanh dịch vụ thương mại	Hộ kinh doanh Thiều Đình Nam	Xã Hoàng Thắng	Hoàng Hóa	0,49	0,27			0,22	Như trên
6	Sản xuất rau an toàn kết hợp kinh doanh dịch vụ thương mại	Hộ kinh doanh Lê Văn Khánh	Xã Hoàng Thắng	Hoàng Hóa	1	0,62			0,38	Như trên
7	Sản xuất rau an toàn kết hợp kinh doanh dịch vụ thương mại	Hộ kinh doanh Nguyễn Đình Dũng	Xã Hoàng Thắng	Hoàng Hóa	2	0,54			1,46	Như trên
8	Kinh doanh dịch vụ ăn uống, thương mại tổng hợp	Hộ kinh doanh Đỗ Văn Quế	Xã Hoàng Thái	Hoàng Hóa	0,42	0,42				Như trên

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
9	Kinh doanh nhà nghỉ, nhà hàng và dịch vụ thương mại tổng hợp	Hộ kinh doanh Hoàng Thị Thủy	Xã Hoàng Ngọc	Hoàng Hóa	0,49	0,49				Như trên
10	Kinh doanh nhà nghỉ, nhà hàng và dịch vụ thương mại tổng hợp	Hộ kinh doanh Hoàng Văn Trường	Xã Hoàng Trường	Hoàng Hóa	0,5	0,37	0,13			Như trên
11	Trung tâm dịch vụ giáo dục phát triển năng khiếu	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Ngọc	Xã Hoàng Đức	Hoàng Hóa	0,34	0,23			0,11	Như trên
12	Trung tâm dịch vụ giáo dục phát triển năng khiếu	Hộ kinh doanh Nguyễn Đình Tú	Xã Hoàng Đức	Hoàng Hóa	0,45	0,15			0,3	Như trên
13	Kinh doanh may gia công, may công nghiệp, đào tạo nghề may công nghiệp, buôn bán, sửa chữa máy móc, thiết bị vật tư nông nghiệp và dịch vụ thương mại tổng hợp (giai đoạn 2)	Hộ kinh doanh Trịnh Hoàng Long	Xã Hoàng Lưu	Hoàng Hóa	0,49	0,222			0,268	Như trên
14	Kinh doanh vật liệu xây dựng và dịch vụ thương mại tổng hợp	Hộ kinh doanh Chu Đức Bình	Xã Hoàng Phú	Hoàng Hóa	0,498	0,498				Như trên

**PHỤ LỤC SỐ V:**

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHƯA QUYẾT ĐỊNH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA ĐỢT 3, NĂM 2020**

*(Kèm theo Nghị quyết số 380/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hoá)*



TT	Hạng mục	Chủ đầu tư	Xã, phường, thị trấn	Huyện, thị xã, thành phố	Diện tích rừng chuyển mục đích (ha)	Đối tượng rừng (ha)			Ghi chú
						RSX	RPH	RDD	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	<b>Tổng cộng</b>				3,250	3,250			
1	Khai thác đất san lấp tại xã Tượng Sơn, huyện Nông Cống	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Tân Phú	Tượng Sơn	Nông Cống	3,25	3,25			Chưa có quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án theo quy định.